

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HSST
Ngày: 08/6 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Lê Xuân Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thanh Tâm và ông Mai Văn Khánh.

**- Đại diện VKSND thị xã Long Khánh - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên
tòa:** Ông Hồ Văn Trung- Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai- Thư ký TAND thị xã Long Khánh.

Ngày 08 tháng 06 năm 2018, tại Trung tâm văn hóa thể thao, học tập cộng đồng xã Bàu Trâm, TAND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 85/ 2018/TLST-HS, ngày 26/4/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/HSST, ngày 24/5/2018, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn B, sinh năm 1995, tại tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: ấp TH, xã XB, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; Học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1966 và bà Dương Thị L, sinh năm 1966; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ Vòng Thị Ngọc L, sinh năm 1997, bị cáo có một con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 19/12/2012, bị TAND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam ngày 16/11/2017, bị cáo có mặt tại Tòa.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1997, tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: ấp TH, xã XB, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; Học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, (đã chết) và bà Giáp Thị Kim Ng, sinh năm 1976; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn; vợ Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1999, bị cáo có một con sinh năm 2016; Tiền án: Ngày 12/01/2012, bị TAND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2016, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 16/11/2017, bị cáo có mặt tại Tòa.

3. Đào Duy L, sinh năm 1987, tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: ấp TH, xã XB, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; Học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; không rõ họ

tên cha, con bà Đào Thị C, sinh năm 1952; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ Huỳnh Ngọc Phương A, sinh năm 1988, bị cáo có một con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 17/11/2017, bị cáo có mặt tại Tòa.

Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Linh Th, sinh năm 2002, trú tại: ấp Bàu Sen, xã Bàu Sen, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Đại diện hợp pháp ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969, trú tại: ấp Bàu Sen, xã Bàu Sen, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Thị K, sinh năm 1992, trú tại: tổ a, ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng: Chị Bùi Ngọc H, sinh năm 1989, trú tại: tổ a, ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Th, ông C vắng mặt tại Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn B, Nguyễn Văn C, Đào Duy L là bạn cùng trú tại ấp TH, xã XB, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, do lười lao động, để có tiền tiêu xài cá nhân nên B, L, C rủ nhau thực hiện hành vi cướp giật tài sản trên địa bàn Long Khánh như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 22/10/2017, B điều khiển xe máy biển số 61N1-2850 chở C đi ở khu vực xã Bàu Trâm để giật tài sản của người đi đường, khi đến đường Điều Xiển thuộc tổ 7, ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm thì phát hiện chị Bùi Ngọc H chạy xe máy biển số 60B2-51190 chở chị Thị K cả hai cùng trú tại ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm đang chạy xe chậm chuẩn bị sang đường, chị Kiều có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu hồng ở túi quần sau hờ một nửa ra ngoài nên B cho xe chạy ép sát, C ngồi phía sau giật điện thoại của chị K rồi bỏ chạy. Chị H và chị K tri hô “Cướp” và cùng người dân đuổi theo. Do sợ bị bắt nên C ném bỏ điện thoại giật được ở ven đường và chạy thoát.

Tại biên bản định giá tài sản số 152 ngày 29/12/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Long Khánh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu hồng của chị K đã qua sử dụng trị giá 4.914.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 08 giờ ngày 13/11/2017, Bchở L đi xe máy biển số 61N1-2850 thì thấy chị Nguyễn Thị Linh Th chạy xe máy biển số 60X2-6947 để điện thoại di động hiệu Oppo Fis, màu hồng ở túi quần sau hờ một nửa ra ngoài, đến khu vực ngã tư đường Hồ Thị Hương giao với đường Nguyễn Trung Trực, B ép xe sát xe chị Th phía bên trái, L ngồi sau dùng tay phải nhanh chóng giật chiếc điện thoại rồi bỏ chạy, chị Th và người dân đuổi theo, do hoảng sợ nên L đã ném điện thoại do động bên ven đường và chạy thoát.

Tại biên bản định giá tài sản số 141 ngày 18/12/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Long Khánh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Fis, màu hồng của chị Th đã qua sử dụng trị giá 3.541.000 đồng.

Vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh thu giữ 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 áo thun màu xám và 01 quần jean lưng màu xanh của Đào Duy L mặt khi thực hiện cướp giật tài sản.

Ngoài hai vụ cướp giật trên B và C còn khai nhận từ tháng 08/2017 đến tháng 10/2017 B và C còn thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn Long Khánh, tuy nhiên hiện chưa xác định được bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Ngoài ra B và C còn thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Xuân Lộc, hiện đã bị TAND huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử.

Về dân sự: Chị Thị K và chị Nguyễn Thị Linh Th yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá tài sản theo giá định giá tài sản, hiện nay các bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS, ngày 23/ 4/ 2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố Huỳnh Văn B, Nguyễn Văn C và Đào Duy L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 điều 136- Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và ăn năn về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND thị xã Long Khánh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm qua xét hỏi tại và tranh tụng tòa thấy lời trình bày của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ do đó bản cáo trạng 32/CT-VKS, ngày 23/ 4/ 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố Huỳnh Văn B, Nguyễn Văn C và Đào Duy L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 điều 136- Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo B từ 04 đến 05 năm tù, tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2018/HSST, ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Xử phạt bị cáo C từ 04 đến 05 năm tù, tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2018/HSST, ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Xử phạt bị cáo L từ 03 đến 04 năm tù.

- Buộc các bị cáo bồi thường cho chị K và chị Th theo quy định .

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ không còn giá trị sử dụng, buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Trên cơ sở nội dung vụ án và lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa thì thấy lời thừa nhận của các bị cáo tại tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 22/10/2017, tại khu vực thuộc tổ 8, ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm, Huỳnh Văn B và Nguyễn Văn C đã có hành vi đi trên xe mô tô giật 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 trị giá 4.914.000 đồng của chị Thị K đang đi trên xe mô tô và khoảng 8 giờ ngày 13/11/2017, tại ngã tư đường Nguyễn Trung Trực, Hồ Thị Hương, phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh, Huỳnh Văn B và Đào Duy L đã có hành vi đi trên xe mô tô giật 01 điện thoại di động hiệu OPPO Fis, trị giá 3.541.000 đồng của chị Nguyễn Thị Linh Th đang đi trên xe mô tô. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 điều 136- Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ và có thể gây thiệt hại tính mạng, sức khỏe của bị hại và của chính các bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[2]. Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, cho nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương đương nhau, trong đó bị cáo B có hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo C đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 điều 48- Bộ luật hình sự, bị cáo B hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 điều 48- Bộ luật hình sự năm 1999. Tại tòa các bị cáo đã “khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải” đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, điều 46- Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo C và bị cáo B đang phải chấp hành bản án số 21/2018/HSST, ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Do đó cần áp dụng điều 51- Bộ luật hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo C và B

[4]. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Về dân sự: Chị Thị K và chị Nguyễn Thị Linh Th yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá tài sản theo giá định giá tài sản. Do đó cần buộc bị cáo Huỳnh Văn B và Nguyễn Văn C phải liên đới bồi thường cho chị Thị K số tiền 4.914.000 đồng và buộc bị cáo Huỳnh Văn B và Đào Duy L liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Linh Th số tiền 3.541.000 đồng theo quy định tại các Điều 584, 586 và 589- Bộ luật dân sự.

Đối với vật chứng là xe mô tô biển số 61N5-2850, các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội đã được xử lý tại bản án số 21/2018/HSST, ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nên không xem xét.

Đối với vật chứng thu giữ gồm: 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 áo thun màu xám và 01 quần jean lưng màu xanh của Đào Duy L mặc khi thực hiện cướp giật tài sản, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5]. Quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các quyết định tố tụng và truy tố của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị mức hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1, Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 51, Điều 53- Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 135; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các Điều 584, 586 và 589- Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo: Huỳnh Văn B, Nguyễn Văn C và Đào Duy L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn B, 04 (Bốn) năm tù**. Tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2018/HSST, ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo **Huỳnh Văn B** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **07(Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C, 04 (Bốn) năm tù**, Tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2018/HSST, ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo **Nguyễn Văn C** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **08 (Tám) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Đào Duy L, 03 (Ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2017.

2. Buộc bị cáo Huỳnh Văn B và Nguyễn Văn C phải liên đới bồi thường cho chị Thị K số tiền 4.914.000 đồng (Bốn triệu chín trăm mười bốn ngàn đồng). Buộc bị cáo Huỳnh Văn B và Đào Duy L liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Linh Th số tiền 3.541.000 đồng (Ba triệu năm trăm bốn mươi một ngàn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên, thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468-Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2-Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9- Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự.

3. Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 áo thun màu xám và 01 quần jean lưng màu xanh (Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Khánh theo biên bản giao nhận ngày 26/4/2018)

4. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- VKSND thị xã;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- THADS thị xã;
- Lưu h/s, án văn.

(Đã ký)

Lê Xuân Phong

